

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ KỸ THUẬT

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	không đạt
1	Phạm vi cung cấp		
	Số lượng cung cấp	Số lượng các hàng hóa, dịch vụ cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu bên
	Chủng loại cung cấp	Chủng loại hàng hóa, dịch vụ cung cấp đúng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu bên
2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của Hàng hóa		
	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng, tương đương hoặc cao hơn theo yêu cầu của E-HSMT (<i>Nhà thầu có thể đưa ra thông số kỹ thuật khác nhưng nhà thầu phải chứng minh rằng những thay thế đó đảm bảo sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT</i>).	Không đáp ứng yêu cầu bên
3	Nguồn gốc xuất xứ, chất lượng của hàng hóa		
	Nguồn gốc xuất xứ, chất lượng của hàng hóa	- Cam kết toàn bộ hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được phép lưu hành tại Việt Nam, mới 100% chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm	Không đáp ứng yêu cầu bên

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	không đạt
		<p>2025 trở về sau, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phiếu kiểm nghiệm, kiểm định các loại vải theo yêu cầu kỹ thuật và đáp ứng các yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền/ đơn vị có chức năng kiểm nghiệm thực hiện còn hiệu lực (Nhà thầu đính kèm tài liệu chứng minh năng lực, chức năng của đơn vị kiểm nghiệm, kiểm định theo quy định hiện hành). - Nhà thầu cam kết cung cấp 01 bộ sản phẩm mẫu đối với hàng hóa dự thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư nếu được mời đối chiếu tài liệu và thương thảo hợp đồng. Bộ sản phẩm mẫu mà nhà thầu cung cấp là cơ sở để Chủ đầu tư xem xét đánh giá sự đáp ứng so với yêu cầu trong E-HSMT và cam kết hàng hoá may đúng màu vải, mẫu vải, đúng quy cách, yêu cầu kỹ thuật quy định tại Chương V của EHSMT. - Cam kết cung cấp chứng nhận xuất xứ và chất lượng 	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	không đạt
		của nhà sản xuất (CO, CQ) đối với hàng nhập khẩu hoặc cam kết cung cấp phiếu xuất xưởng và chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất đối với hàng hóa trong nước	
4	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Có Bảng thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, thi công lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả. - Nhà thầu cam kết cử cán bộ có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện đo, lấy số đo của từng người sử dụng và dụng cụ đảm bảo theo size và kích thước cụ thể của bệnh viện, theo mẫu của bệnh viện cũng như theo thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y Tế. 	Không đáp ứng yêu cầu bên
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
	Thời gian bảo hành	Nhà thầu cam kết bảo hành tại đơn vị trực tiếp sử dụng, thời gian bảo hành tối thiểu 06 tháng	Không đáp ứng yêu cầu bên
	Nội dung và phương thức bảo hành	Có đề xuất nội dung và phương thức bảo hành rõ ràng, hợp lý: Nêu rõ nội	Không đáp ứng yêu cầu bên

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	không đạt
		đúng, phương thức bảo hành, trách nhiệm, khắc phục sự cố, cung cấp hàng hóa thay thế... Đảm bảo có mặt trong vòng 48h (Trong giờ hành chính) kể từ lúc chủ đầu tư yêu cầu để thực hiện nghĩa vụ	
6	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
	Thời gian thực hiện hợp đồng tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực	240 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực Nhà thầu cam kết cung cấp hàng hóa nhiều đợt theo nhu cầu sử dụng và yêu cầu của chủ đầu tư.	Không đáp ứng yêu cầu bên
7	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
	Khả năng thích ứng với môi trường, địa lý	Nhà thầu cam kết hàng hóa có khả năng thích ứng hoàn toàn với môi trường, địa lý tại địa phương	Không đáp ứng yêu cầu bên
8	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)		
	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay	Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng	Không đáp ứng yêu cầu bên

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	không đạt
	theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)	hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có); Trường hợp nhà thầu vi phạm khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.	
Kết luận	Đáp ứng	Đạt tất cả nội dung trên.	
	Không đáp ứng	Không đạt một trong các nội dung trên.	